

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN P
TỈNH PHÚ THỌ**

Số: 14/2022/QĐST-HNGĐ

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

P, ngày 27 tháng 01 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN
CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 197/2021/TLST- HNGĐ ngày 24 tháng 12 năm 2021 về việc “Tranh chấp hôn nhân và gia đình”, giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Kim Thanh D, sinh năm 1988

Bị đơn: Anh Nguyễn Hồng T, sinh năm 1985

Cùng nơi ĐKKHKT: Khu 7, xã Lê Mỹ, huyện P, tỉnh Phú Thọ.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 20 tháng 01 năm 2022.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự thuận tình ly hôn và hòa giải thành ngày 20 tháng 01 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của Luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị Nguyễn Thị Kim Thanh D và anh Nguyễn Hồng T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Chị Nguyễn Thị Kim Thanh D và anh Nguyễn Hồng T đều xác nhận vợ chồng có hai con chung là cháu Nguyễn Thùy L, sinh ngày 19/4/2011, cháu Nguyễn Hồng T, sinh ngày 20/02/2014.

Khi ly hôn vợ chồng thỏa thuận thống nhất chị Dung được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Nguyễn Thùy L; anh Tiền được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Nguyễn Hồng T cho đến khi con chung thành niên, lao động tự túc được.

Không ai phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng ai.

Người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

- Về tài sản chung, về nợ, về công sức đóng góp: Chị Nguyễn Thị Kim Thanh D và anh Nguyễn Hồng T đều không đề nghị Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Nguyễn Thị Kim Thanh D tự nguyện chịu toàn bộ 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm. Xác nhận chị D đã nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2020/0001328 ngày 24/12/2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện P, tỉnh Phú Thọ.

Hoàn trả cho chị Nguyễn Thị Kim Thanh D 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. *Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.*

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện P, tỉnh Phú Thọ;
- Chi cục THADS huyện P, tỉnh Phú Thọ;
- UBND xã L, huyện P, Phú Thọ;
- Lưu hồ sơ vụ án;

THẨM PHÁN

Cao Thị Đào